

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 01 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quyết

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 01/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Giàng Thị C, sinh năm 1978, tại: xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A X (Đã chết) và bà Giàng Thị Y, sinh năm 1958; có chồng là Cháng A Z, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Trần Phúc P, sinh năm 1989, trú tại: Xóm 4, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D; địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn I, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, tại nhà của Giàng Thị C, sinh năm 1978, ở bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã NC đã phát hiện bắt quả tang Trần Phúc P, sinh năm 1989, trú tại xóm 4, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói nilon màu hồng, bên trong chứa bột màu trắng, nghi là Heroine trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người, P khai là vừa mua của Giàng Thị C. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng đối với Trần Phúc P, căn cứ lời khai của P, tổ công tác đã truy tìm và bắt giữ Giàng Thị C ở phía sau nhà của C. Vật chứng thu giữ: 02 (hai) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa bột màu trắng, nghi là Heroine.

Quá trình điều tra Giàng Thị C khai nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/10/2020, Giàng Thị C đang ở nhà một mình tại bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La thì có một người đàn ông dân tộc Kinh bán kem trong bản, C đã lấy 01 nắm tóc rụng của C, 01 kilogram hạt bí khô và khoảng 02 kilogram sắt vụn đưa cho người đàn ông đó để đổi lấy 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng. Sau khi đổi được, C cất giấu vào trong cặp váy đang mặc trên người, đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì Giàng Thị C lấy gói Heroine đã đổi được ra chia làm 02 gói và gói bằng nilon màu hồng, còn lại một ít vụn, C đã sử dụng hết bằng cách đốt hít vào cơ thể, C tiếp tục cất 02 gói trên vào trong cặp váy đang mặc trên người. Đến khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 20/10/2020, khi bị cáo đang ở nhà một mình thì có Trần Phúc P đến hỏi “Cô có Heroine không, bán cho cháu 100.000VNĐ?”, do sẵn có Heroine cất giấu trong người, C trả lời “Có”, P đưa cho C 02 tờ tiền mệnh giá 50.000VNĐ, C nhận tiền rồi đi ra sau nhà, lấy 02 gói Heroine trong cặp váy ra, sau đó quay vào nhà đưa cho P. Sau khi bán Heroine cho P xong thì C đi ra sau nhà lấy củi vào để nấu cơm thì thấy Công an vào kiểm tra và bắt quả tang P đang cất giấu Heroine trong người, C đã chạy về phía sau nhà, nhưng chạy được một đoạn thì bị lực lượng Công an bắt giữ, quá trình chạy trốn, Giàng Thị C đã làm rơi mất 02 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000VNĐ do bán Heroine cho P mà có.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Giàng Thị C nhưng không thu giữ gì thêm.

Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng đối với 02 (hai) tờ tiền Polime mệnh giá 50.000VNĐ tại các vị trí theo lời khai của bị cáo nhưng không tìm thấy.

Ngày 21/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện ML và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì và cân tịnh xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vật chứng Giàng Thị C đã bán cho Trần Phúc P. Kết quả:

- Bột màu trắng bên trong 01 (Một) gói nilon màu hồng có khối lượng là 0,01 (Không phải không một) gam, lấy hết 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu CP1.

- Bột màu trắng bên trong 01 (Một) gói nilon màu hồng có khối lượng là 0,01 (Không phải không một) gam, lấy hết 0,01 gam làm mẫu giám định ký hiệu CP2.

Ngày 21/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 126/QĐTCGD đối với mẫu vật ký hiệu CP1 và CP2.

Tại kết luận giám định số: 1605 ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu CP1, CP2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định CP1 là 0,01 gam; CP2 là 0,01 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị C không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên.

Đối với Trần Phúc P, cơ quan chức năng đã chuyển áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính.

Thực hiện điều tra đối với người bán trái phép chất ma túy cho Giàng Thị C, ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, điều tra, xử lý theo vụ án.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSML ngày 27/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Giàng Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do hám lời, bị cáo đã cất giấu, cất giữ ma túy, mục đích để bán và thực tế là đã bán xong số Heroine trên thì bị bắt như cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Giàng Thị C và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị C từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon màu hồng; Truy thu, tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng) của Giàng Thị C.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị C tranh luận: Đồng ý với nội dung cáo trạng và lời khai bị cáo đã trình bày; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình không có tài sản đáng giá; bị cáo không biết chữ, hiểu biết về đời sống xã hội và pháp luật rất hạn chế; hành vi mua bán

trái phép chất ma túy của bị cáo không phải là mua bán chuyên nghiệp; bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất, không phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Anh Trần Phúc P là người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra P đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Phúc P, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, Giàng Thị C, sinh năm 1978, ở bản LC, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La đã có hành vi bán trái phép 02 (hai) gói nilon màu hồng, bên trong chứa bột màu trắng, nghi là Heroine cho Trần Phúc P, sinh năm 1989, trú tại xóm 4, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, trong lúc P đang tàng trữ 02 gói Heroine vừa mua của Giàng Thị C thì bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, trên cơ sở lời khai của Trần Phúc P, cơ quan điều tra đã truy bắt đối với Giàng Thị C. Tại kết luận giám định số: 1605 ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu CP1, CP2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định CP1 là 0,01 gam; CP2 là 0,01 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,02 gam, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như sau: “1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo đã được Đảng và Nhà nước tuyên truyền, vận động, cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi phạm tội, bị cáo ý thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do hám lời, bị cáo đã coi thường kỉ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma túy; với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo không chỉ cất giấu, cất giữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,02 gam mà còn bán trái phép chất ma túy; tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành, hành vi phạm tội rất nghiêm trọng, không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất của con người mà còn ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo C phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người dân lao động, người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, cần xem xét giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (phiếu xét nghiệm dương tính (+) với ma túy), không có khả năng tự cải tạo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[7] Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: gia đình của bị cáo không có tài sản giá

trị, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 21/10/2020 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[9] Vật chứng của vụ án: Cơ quan chức năng đã lấy hết lấy hết 0,02 gam bột màu trắng trong 02 gói nilon màu hồng ký hiệu CP1 và CP2 làm mẫu giám định, kết quả: Xác định 0,02 gam ma túy thu giữ khi bắt quả tang Trần Phúc P và truy bắt Giàng Thị C là Heroine. Vật chứng đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Đối với số tiền bị cáo C đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Phúc P là 100.000VNĐ, gồm 02 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000VNĐ là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, trong quá trình chạy trốn, bị cáo đã làm rơi 02 tờ tiền trên, do đó, cần phải truy thu, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon màu hồng là vật dụng bị cáo sử dụng cất giữ trái phép chất ma túy, là vật chứng không có giá trị, do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

[10] Đối với người đàn ông dân tộc Kinh đã đổi ma túy cho bị cáo vào ngày 16/10/2020, ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan điều tra không thu thập thêm được chứng cứ nào khác nên không có cơ sở chứng minh xử lý theo vụ án.

[11] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine của Trần Phúc P, mục đích để sử dụng. Xét thấy, P là người nghiện ma túy (theo phiếu xét nghiệm dương tính (+) với ma túy), thực hiện hành vi mua ma túy của Giàng Thị C và bị bắt quả tang khi đang cất giữ 0,02 gam Heroine. Xét thấy, Trần Phúc P có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, tuy nhiên, tại thời điểm bị bắt quả tang, P không có án tích về các tội thuộc các Điều 248, 250, 251, 252 của Bộ luật Hình sự, lượng ma túy tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính đối với Trần Phúc P là phù hợp.

[12] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xin miễn nộp tiền án phí cho bị cáo; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng Thị C 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/10/2020).

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 02 mảnh nilon màu hồng.

Truy thu, tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng) của Giàng Thị C.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị C.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/03/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML;
- Công an huyện ML;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Mai Hương

